TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/2018/QĐST – HNGĐ	*TP Thanh Hoá, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự thụ lý số 77/2018/ TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu:

Anh Phạm Văn T - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Chị Phan Thị B - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 6, xã N, huyện N S, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Văn T và chị Phan Thị B thống nhất thoả thuận việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn như sau: Giao cháu Phạm Mạnh T sinh ngày 28 tháng 02 năm 2011 cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phan Thị B cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi cháu T thành niên.

Chị B có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về lệ phí*: Các đương sự không phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKS TPTH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Tân